TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
KHOA LUẬT

ĐỀ THI VÀ ĐÁP ÁN ĐỀ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 2, năm học 2023 - 2024

Mã học phần: DLK0520
Tên học phần: **HPTN1: Các phương thức giải quyết tranh chấp trong thương mại**
Mã nhóm lớp học phần: 232_DLK0520_01, 02
Thời gian làm bài (phút/ngày): 75 phút.
Hình thức thi: **Tự luận**
SV được tham khảo tài liệu:
- Có ☒ ***(SV chỉ được sử dụng tài liệu bằng giấy).***
- Không ☐

Cách thức nộp bài phần tự luận:
- Câu 1. SV gõ trực tiếp trên khung trả lời của hệ thống thi.
- Câu 2a. SV gõ trực tiếp trên khung trả lời của hệ thống thi.
- Câu 2b. ***Upload file bài làm pdf.***

NỘI DUNG

Câu 1 (4 điểm):

Các nhận định sau đúng hay sai? Giải thích tại sao? Nêu cơ sở pháp lý.

a. Tranh chấp giữa người chưa phải là thành viên công ty nhưng có giao dịch về chuyển nhượng phần vốn góp với thành viên công ty thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân cấp huyện.

b. Thỏa thuận hòa giải thương mại phải được xác lập dưới hình thức thỏa thuận riêng.

c. Thời hạn hòa giải tại Tòa án do Hòa giải viên và các bên thỏa thuận với nhau.

d. Mọi trường hợp các bên tranh chấp đã có thoả thuận trọng tài mà một bên khởi kiện tại Toà án thì Toà án phải từ chối thụ lý.

Đáp án Câu 1.

a. Sai.

Vì: Thuộc thẩm quyền của TAND cấp tỉnh.

CSPL: Khoản 3 Điều 29, Điểm b Khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37 BLTTDS 2015 (sđ, bs).

b. Sai.

Vì: Ngoài ra, thỏa thuận hòa giải còn có thể được xác lập dưới hình thức điều khoản hòa giải trong hợp đồng.

CSPL: Khoản 2 Điều 14 Nghị định 22/2017.

c. Sai.

Vì: Thời hạn do luật quy định như sau: Thời hạn hòa giải, đối thoại là 20 ngày kể từ ngày Hòa giải viên được chỉ định; đối với vụ việc phức tạp, thời hạn này có thể được kéo dài nhưng không quá 30 ngày. Các bên có thể thống nhất kéo dài thời hạn hòa giải, đối thoại, nhưng không quá 02 tháng.

CSPL: Điều 20 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án 2020.

d. Sai.

Vì: Trường hợp thoả thuận trọng tài vô hiệu hoặc thoả thuận trọng tài không thể thực hiện được thì Toà án không phải từ chối thụ lý.

CSPL: Điều 6 Luật TTTM 2010.

Câu 2 (6 điểm).

Ngày 15/6/2023, Công ty Cát Việt kinh doanh trong lĩnh vực khai thác cát công nghiệp hàng đầu tại Đồng Nai, Bình Dương, TP. Hồ Chí Minh và các tỉnh lân cận khác. Công ty Kết Nối ký và Công ty Cát Việt ký hợp đồng môi giới với thỏa thuận như sau:

- Công ty Kết nối sẽ giới thiệu khách hàng cho Công ty Cát Việt.
- Mỗi khách hàng giới thiệu được Công ty Kết Nối được chi hoa hồng là 5% giá trị hợp đồng.
- Chi hoa hồng ngay tại thời điểm Công ty Cát Việt và khách hàng ký hợp đồng với nhau.
- Thời hạn hợp đồng: 05 năm, kể từ ngày ký.
- Ngoài ra, hai bên không có thỏa thuận khác.

Ngày 15/7/2023, Công ty Kết Nối môi giới được cho Công ty Cát Việt khách hàng là ông Trịnh Xuân Sơn, người đang có nhu cầu xây dựng công trình để mua cát và hai bên đã ký hợp đồng trị giá 9 tỷ đồng ngày 18/8/2023. Ngày 19/8/2023, Công ty Kết Nối yêu cầu Công ty thanh toán tiền môi giới. Thế nhưng, đến nay, ngày 19/02/2024, Công ty Kết Nối vẫn chưa nhận được số tiền thanh toán trên. Hai Bên phát sinh tranh chấp. ***Hỏi:***

a. Công ty Kết Nối có thể khởi kiện Công ty Cát Việt tại Trọng tài thương mại được không? Giải thích tại sao? Nêu cơ sở pháp lý.

b. Ngày 20/2/2024, Công ty Kết Nối đã khởi kiện Công ty Cát Việt tại Tòa án nhân dân có thẩm quyền. Tòa án đã thụ lý vụ án vào ngày 15/3/2024. Cùng thời điểm đó, Công ty Kết Nối phát hiện ông Trần Việt (Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật của Công ty Cát Việt) sẽ xuất cảnh sang Mỹ vào ngày 27/3/2024 và có thể làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Hãy giúp Công ty Cát Việt soạn thảo Đơn yêu cầu Tòa án áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời trong trường hợp này để bảo vệ tốt nhất quyền, lợi ích hợp pháp của Công ty Kết Nối. *(Sinh viên upload file bài làm pdf).*

Đáp án Câu 2.

SV giải quyết, lập luận dựa trên các ý cơ bản và các yêu cầu sau:

2a. Công ty Kết Nối không thể khởi kiện Công ty Cát Việt tại Trọng tài thương mại vì các bên không có thỏa thuận giải quyết tranh chấp tại Trọng tài thương mại

bằng văn bản. Muốn giải quyết tranh chấp tại Trọng tài thương mại thì các bên phải xác lập thỏa thuận bằng văn bản.

CSPL: Điều 16 Luật TTTM 2010.

2b. SV soạn thảo Đơn phải đáp ứng các yêu cầu sau đây:

- **Về hình thức: Đơn phải ứng các tiêu chuẩn về hình thức trình bày văn bản.**
- **Về nội dung: Đơn phải đáp ứng được các nội dung chủ yếu sau**

+ Tiêu ngữ, tên văn bản

+ Thông tin nơi nhận đơn

+ Thông tin người làm đơn

+ Trình bày được biện pháp khẩn cấp tạm thời yêu cầu áp dụng, căn cứ áp dụng, cơ sở pháp lý của việc áp dụng trên cơ sở quy định từ Điều 111 đến Điều 142 BLLTDS 2015 (sđ, bs) và các nội dung khác (nếu có).

+ Phần chào hỏi kết thúc đơn

+ Phần ký tên xác nhận

Hết./.

Ngày biên soạn: 06/4/2024

Giảng viên biên soạn đề thi: ThS. Vũ Thị Bích Hải

Ngày kiểm duyệt: 20/4/2024

Trưởng (Phó) Khoa/Bộ môn kiểm duyệt đề thi: ThS. Trần Minh Toàn